

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

SỞ GIAO DỊCH CHUNG KHOAN HÀ NỘI

VĂN BẢN ĐẾN

Ngày: 24-03-2020

Số: 06954

....., ngày 23 tháng 3 năm 2020

....., day ... month ... year 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI; QUYỀN MUA CỔ PHIẾU/CHỨNG
CHỈ QUỸ/TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG, NGƯỜI
NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHÚNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN CONVERTIBLE BOND, RIGHTS TO BUY
SHARES/FUND CERTIFICATES/CONVERTIBLE BOND OF INTERNAL PERSON OF PUBLIC
COMPANY, INTERNAL PERSON OF PUBLIC FUND AND RELATED PERSON OF INTERNAL
PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán
- Công ty đại chúng/ Công ty quản lý quỹ

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange
- The public company/ The fund management company

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/ organization:*

Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ *Name of individual/organization:*

ASAM VIETNAM MEZZANINE FOCUS HEDGE FUND 1 (được quản lý bởi Công ty Quản Lý Quỹ Asam)/ASAM VIETNAM MEZZANINE FOCUS HEDGE FUND 1 (managed by Asam Asset Management Co.,LTD, as a collective investor

- Quốc tịch/ *Nationality:* Hàn Quốc/ *Republic of Korea*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ *ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue.*

201-81-55000 Issued by National Tax Service dated July 10th, 1996

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Address:* 802ho, 803 ho, Daeh Building, 53-1, yeouinaru-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

- Điện thoại/ *Telephone :* 82 2 761 6153

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ *Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:*

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/ *Posittion in the public company, the public fund management company at registration date (if any):*..... và ngày

không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: (nêu rõ lý do) */ and date on which is no longer internal person or related person of internal person of the public company, the public fund management company:

*: Mục này chỉ dành cho trường hợp chưa hết thời hạn đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/quỹ đại chúng)/ This item is only for cases not yet registration deadline of transaction, the registrant is no longer the internal person or related person of internal person of the public company, the public fund management company/public fund.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):

- Họ và tên người nội bộ/ Name of internal person: KIM HWAN KYOON

- Quốc tịch/ Nationality: Republic of Korea

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ ID card/Passport No.: IB2976

- Địa chỉ thường trú/ Permanent address: 10AP-4-17, Sky Garden, Phu My Hung, Q7, HCMC

- Điện thoại liên hệ/ Address: +821037276875

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/ Position in the public company, the fund management company at date on which individual/organization referred to in paragraph 1 to register the transaction: ...

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /Currently position in the public company, the fund management company:

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organization executing transaction with internal person:

Ông Kim Hwan Kyoon vừa là CEO của Asam Asset Management Co.,LTD vừa là thành viên Hội đồng Quản Trị của Công ty cổ phần Đầu Tư và Thương Mại TNG.

Mr Kim Hwan Kyoon is both the CEO of Asam Asset Management Co.,LTD and a member of Board of Management of TNG Investment and Trading JSC

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any): 14.400 shares

3. Mã chứng khoán giao dịch/ Securities code: TNG_CB_2018

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/Trading account number with shares/fund certificates mentioned above:..... tại công ty chứng khoán/ In securities company: 700-012-408288 opened at SHINHAN BANK (Vietnam) Ltd.

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi giao dịch trái phiếu chuyển đổi; quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ, quyền mua trái phiếu chuyển đổi/Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction:

6. Tỷ lệ thực hiện quyền mua hoặc tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/ Exercise ratio (for trading rights) or conversion rate (for convertible bond transactions):

7. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/ Number of rights (for trading rights) or number of convertible bond (for

trading convertible bond) registered to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred:

10 trái phiếu chuyển đổi/ 10 convertible bonds tương đương tổng giá trị trái phiếu chuyển đổi theo mệnh giá là 10.000.000.000 VNĐ

8. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu) đã mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng **/ Number of rights (for trading rights) or number of convertible bond (for trading convertible bond) traded to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred:

10 trái phiếu chuyển đổi/ 10 convertible bonds tương đương tổng giá trị trái phiếu chuyển đổi theo mệnh giá là 10.000.000.000 VNĐ

9. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua hoặc số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/ Number of shares/fund certificates/convertible bonds expected to hold after exercising the right or number of shares expected to hold after convert bonds to shares:

155 trái phiếu chuyển đổi/ 155 convertible bonds tương đương tổng giá trị trái phiếu chuyển đổi theo mệnh giá là 155.000.000.000 VNĐ

10. Phương thức giao dịch/ Mode of transaction: chuyển quyền sở hữu qua Đại Lý Lưu Ký/ transfer ownership through the custody agent

11. Thời gian thực hiện giao dịch/ Transaction period: từ ngày/ from 23/3/2020 đến ngày/ to... 23/3/2020

** (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/người có liên quan phải giải trình nguyên nhân.)/ * (In case of failing to execute full registered number, the internal person/ related person of internal person shall need to explain the reasons.)

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
NAME OF REPORTING ORGANIZATION/
INDIVIDUAL/PERSONS AUTHORIZED TO
DISCLOSE INFORMATION**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)

**ASAM ASSET
MANAGEMENT**



Chữ ký/Signature: Kim Hwan Kyo

Họ và tên/Name: Mr. Kim Hwan Kyoon

Chức vụ/Position: CEO

